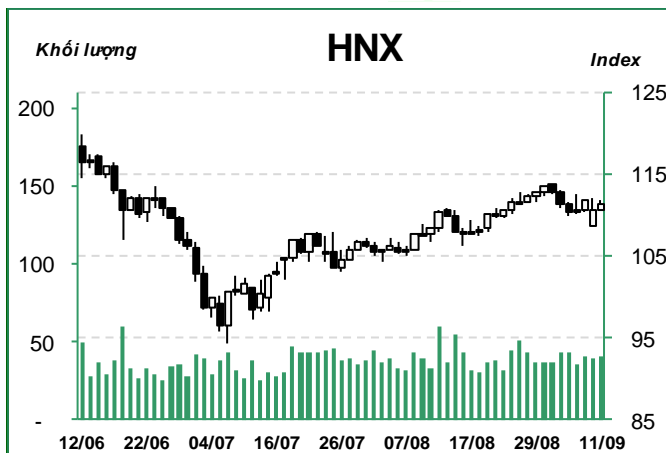
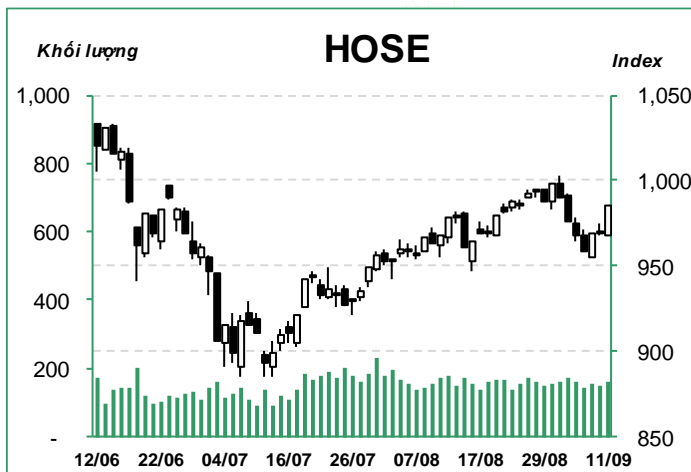


Tổng quan thị trường

11/09/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	985.06	1.52%	958.91	1.65%	111.43	0.67%
Cuối tuần trước	968.90	1.67%	945.59	1.41%	111.70	-0.24%
Trung bình 20 ngày	978.40	0.68%	955.70	0.34%	110.65	0.71%
Tổng KLGD (triệu cp)	192.82	1.13%	53.03	-5.91%	43.03	-10.68%
KLGD khớp lệnh	158.84	5.66%	47.92	-4.18%	41.11	4.82%
Trung bình 20 ngày	156.67	1.38%	53.01	-9.59%	39.77	3.37%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,408.70	20.53%	2,240.49	28.80%	544.30	-0.29%
GTGD khớp lệnh	3,564.84	21.94%	1,854.87	26.11%	519.43	15.47%
Trung bình 20 ngày	3,515.96	25.39%	1,967.61	13.87%	586.86	-7.25%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	192	56%	25	83%	85	23%
Số mã giảm	91	27%	3	10%	67	18%
Số mã đứng giá	60	17%	2	7%	223	59%



Phần lớn thị trường chứng khoán Châu Á đều đồng loạt khởi sắc trong phiên ngày thứ 3 và chứng khoán Việt Nam cũng không nằm ngoài xu hướng chung. Thị trường bất ngờ đón nhận dòng tiền tích cực với giá trị giao dịch trên cả hai sàn đồng loạt gia tăng. Đồng thời, thị trường còn được hỗ trợ từ diễn biến của khối ngoại khi mạnh tay chi mua ròng hơn 400 tỷ đồng, trong đó sàn HOSE đón nhận lực cầu mạnh hơn cả, kéo chỉ số VN-Index bứt phá gần 15 điểm vào cuối phiên.

Sự tích cực hầu như đồng loạt xuất hiện ở các nhóm cổ phiếu trụ cột kéo VN-Index áp sát mốc 990 điểm. Kết phiên, chỉ số đóng cửa tại 985.06 điểm (+1.52%) với KLGD khớp lệnh đạt 158.8 triệu cổ phiếu (+5.7%), tương đương với GTGD đạt 3,565 tỷ đồng (+21.9%).

Nhóm ngân hàng dẫn đầu đà tăng với sự bứt phá đến từ hầu hết các mã cổ phiếu BID (+3.8%), VCB (+1.6%), CTG (+2.9%). Bên cạnh đó, các cổ phiếu thực phẩm VNM (+3.4%), MSN (+1.1%), KDC (+0.8%) và bất động sản VIC (+1.9%), VRE (+1.5%), NVL (+0.8%) cũng gia tăng tích cực. Trong đó, cổ phiếu VNM sau 2 tuần liên tục bị bán ròng mạnh, khối ngoại đã trở lại mua ròng mạnh hơn 170 tỷ cổ phiếu VNM trong phiên hôm nay, hỗ trợ giá cổ phiếu nhảy vọt. Ngoài ra, nhóm dầu khí với GAS (+2.7%), PVD (+2.7%), PXS (+1.6%) và các cổ phiếu bảo hiểm BVH (+6.9%), BMI (+1.4%), BIC (+0.2%) cũng có diễn biến tích cực tương tự, đóng góp cho sự đi lên của chỉ số.

Khối ngoại bất ngờ đẩy mạnh mua ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 489.2 tỷ đồng (+277.6%), tập trung mua ròng ở các mã VNM (+172.8 tỷ), HPG (+101.6 tỷ), VJC (+57.5 tỷ) trong khi VHM (-16.5 tỷ), MSN (-14.1 tỷ), DIG (-9.3 tỷ) là những mã chịu cảnh bán ròng mạnh.

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VIC	846.0	82.91
CTG	2,000.0	53.00
GMD	1,920.0	52.03
TTB	1,827.3	42.76
VRE	949.4	35.76
ITA	9,350.0	25.06
SCR	2,526.0	23.85
SAB	100.0	22.22
DLG	7,326.0	20.00
SAM	2,200.0	16.06
HNX		
AMV	1,800.0	46.80
VGC	1,700.0	32.13
VIG	4,318.6	8.16
SHB	953.1	7.88
HUT	70.0	0.36
MAC	50.0	0.34
TMX	19.3	0.17
NAG	20.7	0.11
KLF	30.0	0.08

Trên sàn Hà Nội, mặc dù chỉ số vẫn còn rung lắc mạnh trong phiên, tuy nhiên diễn biến chính vẫn là tăng điểm. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại mức 111.43 điểm (+0.67%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 41.1 triệu cổ phiếu (+4.8%), tương đương 519.4 tỷ đồng giá trị (+15.5%).

Ngoại trừ các cổ phiếu vận tải VSA (-4.5%), VNF (-8.9%), DL1 (-1.1%) vẫn còn chịu áp lực bán mạnh thì hầu hết các nhóm trụ cột khác đều có một phiên phục hồi tích cực. Trong đó, nhóm ngân hàng ACB (+0.6%), SHB (+1.2%) cùng với vật liệu xây dựng VCS (+1.6%), VIT (+1.0%), GKM (+0.7%) dẫn đầu đà tăng. Bên cạnh đó, dầu khí PVS (+3.3%), PVC (+1.4%), PVB (+0.6%) và nhựa NTP (+6.2%), DNP (+1.3%) cũng có một phiên tăng điểm tích cực.

Mặc dù khối ngoại vẫn còn bán ròng trên sàn Hà Nội, tuy nhiên giá trị bán ròng đã giảm, chỉ còn khoảng 14.3 tỷ đồng (-47.4%), trong đó VGC (-7.1 tỷ), CEO (-5.6 tỷ), TIG (-3.2 tỷ) bị bán ròng mạnh nhất trong khi SHS (+3.5 tỷ), PVS (+1.2 tỷ), SHB (+0.8 tỷ) là những mã dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng lên mức trên bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang tái gia nhập thị trường. Không những vậy, chỉ số đang cất lên trên MA 20, cho thấy xu hướng trong ngắn hạn của chỉ số đang có sự tích cực trở lại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác cũng đang cho tín hiệu củng cố sự phục hồi hiện tại, như đường +DI đang cho tín hiệu cất lên đường -DI và đường RSI đang tiến lên vùng 56 cho thấy động lực phục hồi gia tăng, chỉ số có thể quay trở lại thử thách ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên tăng điểm trở lại và duy trì đóng cửa trên MA 20, kèm theo khối lượng giao dịch gia tăng, cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn có thể vẫn đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng 113.6 điểm (đỉnh cũ tháng 8/2018). Nhìn chung, xu hướng phục hồi ngắn hạn của thị trường đang có sự tích cực trở lại. Do đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ vào các cổ phiếu có cơ bản tốt và có kỳ vọng kinh doanh quý 3/2018 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
LBM	32.1	1.1	7.0%
TEG	7.8	58.2	7.0%
BCG	6.5	1,021.3	7.0%
KSH	2.2	1,121.9	7.0%
PNC	14.6	0.3	7.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTI	26.2	1,155.6	-6.9%
SSC	58.0	1.5	-6.9%
RIC	6.2	0.9	-6.9%
TTF	4.1	2,545.1	-6.9%
KAC	9.8	0.0	-6.8%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	40.0	275.9	2.0%
VNM	132.0	200.3	3.5%
SSI	32.2	183.6	2.9%
CTG	27.0	166.6	2.9%
BID	35.3	151.8	3.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HAG	6.3	7,389.7	7.0%
OGC	2.8	7,174.5	-6.8%
HPG	40.0	6,918.5	2.0%
FLC	6.1	6,784.8	1.7%
CTG	27.0	6,257.7	2.9%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ACM	0.9	899.7	12.5%
SPI	1.1	1,031.6	10.0%
VIE	13.3	2.4	9.9%
NGC	8.9	0.1	9.9%
MST	5.6	1,605.4	9.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SRA	50.8	1.3	-9.9%
SDG	22.3	0.1	-9.7%
TTC	17.5	0.8	-9.3%
CLM	14.8	0.1	-9.2%
PBP	10.0	0.2	-9.1%

Top 5 giá trị

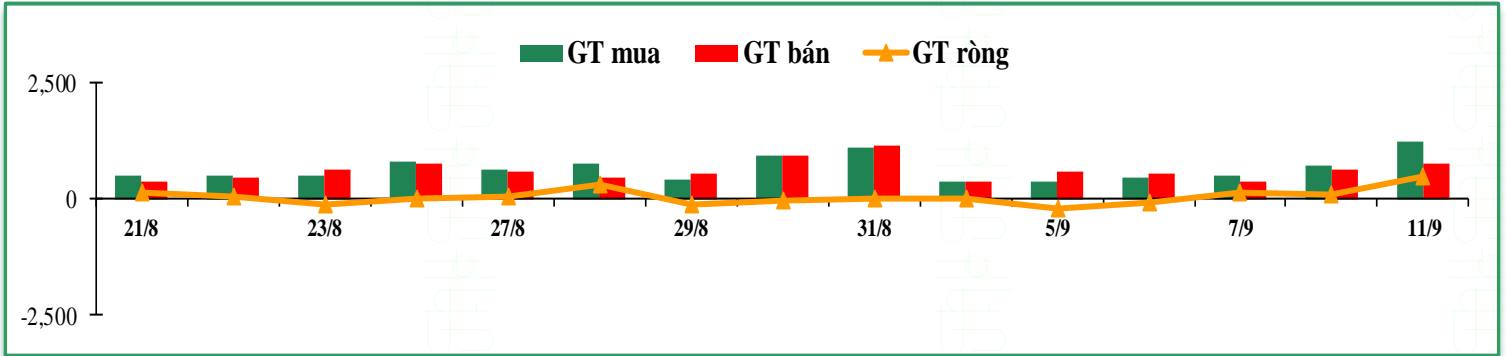
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	33.0	128.6	0.6%
PVS	21.6	116.7	3.4%
SHB	8.3	40.5	1.2%
VGC	18.4	25.1	0.0%
SHS	15.1	20.2	3.4%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	21.6	5,457.2	3.4%
SHB	8.3	4,870.9	1.2%
ACB	33.0	3,898.5	0.6%
DST	3.6	2,147.2	9.1%
HUT	5.2	2,002.9	4.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,230.1	34.5%	740.9	20.8%	489.2
HNX	13.4	2.6%	27.7	5.3%	-14.3
Tổng số	1,243.5		768.7		474.9



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	132.0	246.5	3.5%
GEX	29.2	132.4	1.4%
CTD	164.0	126.1	1.1%
HPG	40.0	121.4	2.0%
VIC	101.2	72.0	1.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
CTD	164.0	127.3	1.1%
GEX	29.2	95.8	1.4%
VNM	132.0	73.7	3.5%
NLG	31.0	62.7	1.1%
VHM	103.7	55.9	-0.9%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	132.0	172.8	3.5%
HPG	40.0	101.6	2.0%
VJC	150.5	57.5	2.1%
VCB	63.0	47.1	1.6%
GEX	29.2	36.7	1.4%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	21.6	3.7	3.4%
SHS	15.1	3.7	3.4%
VGC	18.4	1.9	0.0%
CEO	13.1	1.5	2.3%
SHB	8.3	0.8	1.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	18.4	8.9	0.0%
CEO	13.1	7.1	2.3%
TIG	2.9	3.2	0.0%
HAD	49.5	2.6	5.3%
PVS	21.6	2.5	3.4%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHS	15.1	3.5	3.4%
PVS	21.6	1.2	3.4%
SHB	8.3	0.8	1.2%
VCS	89.8	0.4	1.6%
MAS	40.6	0.1	-1.5%

Tin trong nước

Chính phủ yêu cầu kiểm soát tín dụng vào bất động sản

Chính phủ yêu cầu từ nay đến cuối năm, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ thận trọng, linh hoạt, hỗ trợ thanh khoản hợp lý cho các tổ chức tín dụng, kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào bất động sản.

Đồng thời, NHNN cần tăng cường công tác thanh tra, giám sát, đảm bảo an toàn hệ thống; đẩy mạnh thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020.

NHNN chấp thuận phương án sáp nhập giữa HDBank và PGBank

Petrolimex, cổ đông lớn nhất của PGBank, sẽ trở thành cổ đông HDBank sau khi việc sáp nhập được hoàn tất. Tổ chức này có thể ghi nhận một khoản lợi nhuận tài chính không thường xuyên lên tới trên nghìn tỷ đồng từ thương vụ này.

Ngân hàng Nhà nước mới đây đã có văn bản chấp thuận nguyên tắc việc Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PGBank) sáp nhập vào Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM (HDBank, mã HDB-HoSE).

Trước đó, cơ quan này đã nhận được đề nghị sáp nhập từ ngày 8/5 và văn bản của Tổng Giám đốc hai ngân hàng ngày 27/8. NHNN cũng yêu cầu PGBank và HDBank cần có trách nhiệm thực hiện công bố thông tin và thực hiện các trách nhiệm của tổ chức tín dụng tham gia sáp nhập.

Trong thời hạn 2 tháng từ ngày ký văn bản (7/9), HDBank cần gửi NHNN bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận sáp nhập.

Phương án sáp nhập được được cổ đông của cả hai ngân hàng thông qua vào cuối tháng 4 vừa qua. Tỷ lệ hoán đổi 1 cổ phiếu PG Bank đổi lấy 0,621 cổ phiếu HDBank. Cổ đông lớn nhất của PGBank hiện là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) với tỷ lệ sở hữu 40%, tương đương 120 triệu cổ phiếu.

Nhà đầu tư Hàn Quốc đẩy mạnh rót vốn vào ngành ngân hàng

Thống kê tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài cập nhật đến cuối tháng 8 cho thấy tổng vốn đăng ký cấp mới, vốn tăng thêm và vốn góp của Hàn Quốc hiện xấp xỉ 5,16 tỷ USD. Dù Nhật Bản đã soán vị trí đầu trong số các nước rót vốn FDI nhiều nhất vào Việt Nam, số vốn FDI bổ sung từ Hàn Quốc năm qua vẫn bỏ xa các quốc gia khác.

Gần đây, nhiều phương án bổ sung vốn mới của các nhà đầu tư Hàn Quốc đã được công bố, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

KB đang xúc tiến hoàn tất các thủ tục mở chi nhánh tại Hà Nội. Kookmin TP. Hồ Chí Minh đã trở thành chi nhánh ngân hàng của Tập đoàn này tại Việt Nam từ năm 2011. Từ mức 36 triệu USD hồi cuối năm 2013, vốn điều lệ của chi nhánh này hiện là 1.492 tỷ đồng, tương đương khoảng 66 triệu USD.

Trước đó, KB cũng đã mua lại thành công Công ty chứng khoán Maritime, qua đó chuyển thành Công ty chứng khoán KB Việt Nam phụ trách mảng chứng khoán của Tập đoàn Hàn Quốc này tại Việt Nam.

Không riêng KB, Woori Bank cũng đã lên kế hoạch và vừa được NHNN chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam lên gấp rưỡi. Sau khi được ngân hàng mẹ rót thêm vốn, vốn điều lệ của Woori Việt Nam sẽ tăng từ 3.000 tỷ đồng lên 4.600 tỷ đồng và trở thành ngân hàng 100% vốn ngoại lớn thứ hai Việt Nam về quy mô vốn, chỉ sau HSBC.

Tính đến thời điểm hiện tại, 2/9 ngân hàng 100% vốn nước ngoài và 7/49 chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam thuộc sở hữu của các tổ chức Hàn Quốc.

Tin doanh nghiệp niêm yết

SBT lấy ý kiến chia cổ tức và phát hành cổ phiếu ưu đãi cổ tức

CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa (HOSE: SBT) công bố Nghị quyết HĐQT về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Nội dung lấy ý kiến gồm chia cổ tức, phát hành cổ phiếu ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi, sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị công ty, thay đổi ngành nghề kinh doanh và các vấn đề khác.

Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông lấy ý kiến là 25/9 và ngày thực hiện bắt đầu từ 26/9.

QCG sau soát xét có thêm hơn 21 tỷ đồng thu nhập khác, lãi tăng 9%

Lợi nhuận gộp, chi phí bán hàng và thu nhập khác của QCG sau soát xét đều tăng mạnh khiến lợi nhuận ròng tăng thêm 3,6 tỷ đồng.

Theo BCTC soát xét nửa đầu năm, doanh thu thuần Công ty cổ phần Quốc Cường Gia Lai (Mã: QCG) không thay đổi nhiều nhưng giá vốn sau soát xét lại giảm tới 32% còn gần 248 tỷ đồng. Do đó, lợi nhuận gộp tăng 159% so với báo cáo tự lập. Hệ số lợi nhuận gộp/doanh thu thuần đạt 43% so với con số 17% trước đó.

Doanh thu tài chính sau soát xét giảm 92%, còn chưa đầy 2 tỷ đồng. Doanh thu này chủ yếu là lãi tiền gửi.

Chi phí bán hàng tăng từ 0,3 tỷ đồng báo cáo tự lập lên 117,4 tỷ đồng sau soát xét, tức gấp 391 lần. Phần tăng này chủ yếu ở chi phí hoa hồng môi giới.

QCG có phần thay đổi lớn ở thu nhập khác, gấp 12 lần lên 23,3 tỷ đồng. Thu nhập khác được hạch toán từ thu thanh lý hợp đồng.

Vi vậy, lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng thêm 9% đạt 43,3 tỷ đồng, trong đó lãi cổ đông công ty mẹ là 38,8 tỷ đồng. EPS tương ứng 141 đồng.

DPR vượt 11% kế hoạch lợi nhuận gộp sau 8 tháng, đạt 210 tỷ đồng

Doanh thu chỉ đạt 493 tỷ đồng, giảm 8% so với cùng kỳ năm trước.

Trong báo cáo hoạt động tháng 8, CTCP Cao su Đồng Phú (HOSE: DPR) ghi nhận lợi nhuận gộp về sản xuất kinh doanh 210,6 tỷ đồng, tăng trưởng 13% và thực hiện 111% kế hoạch năm.

Trong 8 tháng qua, doanh thu của DPR chỉ đạt 493 tỷ, giảm 8% so với cùng kỳ. Trong đó, mảng mủ cao su thu về 266 tỷ, giảm 34% và doanh thu tài chính, cây cao su, khác đạt 227 tỷ đồng, tăng trưởng 70%.

Giá bán cao su của DPR tiếp tục giảm, giá bình quân trong tháng 8 còn 31,8 triệu đồng/tấn; lũy kế 8 tháng là 34,7 triệu đồng/tấn, giảm 18% so với cùng kỳ.

Về hoạt động sản xuất, sản lượng cao su 8 tháng đầu năm đạt 8.343 tấn, giảm 10% so với cùng kỳ. Sản lượng tiêu thụ tương ứng là 7.495 tấn sản phẩm, giảm 20% và chỉ đạt 45% kế hoạch năm. Tồn kho cuối tháng 8 tăng mạnh lên 1.839 tấn từ mức 879 tấn hồi tháng 8/2017.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CTG	Mua	12/9/2018	27.0	27.0	0.0%	28.9	7.2%	25.7	-4.6%	Xu hướng phục hồi trở lại
2	HPG	Mua	12/9/2018	40.0	40.0	0.0%	44.4	11.0%	38.0	-5.0%	Xu hướng phục hồi trở lại
3	VCB	Mua	12/9/2018	63.0	63.0	0.0%	70.0	11.1%	59.0	-6.3%	Xu hướng phục hồi trở lại

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VSC	Nắm giữ	27/7/2018	39.40	33.40	18.0%	43.0	29%	32.1	-4%	Điều chỉnh giá sau khi chia cổ tức 10% tiền mặt
2	FMC	Nắm giữ	31/7/2018	25.80	21.00	22.9%	26.2	25%	20.0	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 26.2 ngàn
3	TCM	Nắm giữ	8/8/2018	25.65	19.55	31.2%	26.3	35%	18.3	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 26.3 ngàn
4	VND	Nắm giữ	22/8/2018	23.70	20.80	13.9%	24.0	15%	19.0	-9%	
5	GMD	Mua	23/8/2018	27.25	26.65	2.3%	29.5	11%	25.0	-6%	
6	BMP	Mua	31/8/2018	55.90	54.20	3.1%	64.0	18%	52.4	-3%	
7	GAS	Mua	31/8/2018	103.50	105.00	-1.4%	115.0	10%	100.0	-5%	
8	VGT	Mua	10/9/2018	10.60	10.20	3.9%	12.0	18%	9.3	-9%	
9	C32	Mua	11/9/2018	30.80	28.85	6.8%	32.8	14%	27.3	-5%	
10	NLG	Mua	11/9/2018	31.00	30.65	1.1%	35.7	16%	28.8	-6%	
11	PLP	Mua	11/9/2018	16.80	16.45	2.1%	19.4	18%	15.5	-6%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
DBC (New)	HNX	27,800	31,100	31/08/2018	284	3,429	32,647	11%	4%	7.0	0.7	10%
DRC (New)	HOSE	27,100	31,100	27/08/2018	273	2,295	12,012	28%	15%	21.5	2.5	25%
SBT (New)	HOSE	19,700	25,137	22/08/2018	775	1,392	16,110	10%	4%	18.0	1.5	6%
HDG (New)	HOSE	36,200	32,700	15/08/2018	582	3,630	15,976	26%	6%	9.2	2.1	N/A
OIL (New)	HOSE	14,800	16,354	14/08/2018	753	692	9,541	8%	3%	24.0	1.7	N/A
NVL (New)	HOSE	66,500	58,130	07/08/2018	2,886	3,094	16,190	16%	7%	18.4	3.5	N/A
TCM	HOSE	25,650	26,417	01/08/2018	226	4,163	30,101	20%	7%	6.3	0.9	10%
GMD	HOSE	27,250	25,174	30/07/2018	1,961	6,733	20,593	32%	18%	3.7	1.2	80%
NLG	HOSE	31,000	37,135	27/07/2018	748	2,884	19,305	19%	10%	10.4	1.5	5%
PPC	HOSE	18,400	21,136	18/07/2018	1,184	2,812	17,917	21%	15%	7.5	1.2	25%
MSN	HOSE	92,500	80,800	16/07/2018	3,971	3,414	17,461	19%	6%	24.0	4.6	N/A
VCS	HNX	89,800	50,500	05/07/2018	264	4,725	31,579	16%	9%	10.6	1.6	20%
PNJ	HOSE	99,700	94,447	05/07/2018	895	5,519	28,179	25%	18%	17.0	3.0	18%
DHG	HOSE	92,100	106,113	19/06/2018	676	5,751	24,796	25%	17%	21.0	4.3	30%
AAA	HOSE	17,100	22,162	14/06/2018	333	1,993	20,135	15%	6%	11.0	1.1	15-20%
HSG	HOSE	10,600	10,700	14/06/2018	854	2,441	15,461	15%	4%	4.3	0.7	10%
GAS	HOSE	103,500	110,300	05/06/2018	11,463	5,953	24,552	25%	17%	18.5	4.5	40%
DXG	HOSE	28,500	34,600	05/06/2018	1,211	2,447	12,212	26%	12%	13.0	2.6	20%
NKG	HOSE	12,600	21,445	29/05/2018	542	2,555	16,977	17%	7%	5.7	0.9	10%
MPC	UPCOM	36,000	85,134	11/05/2018	769	10,985	71,285	19%	7%	8.0	1.2	N/A
PVS	HNX	21,600	17,025	10/05/2018	633	1,418	21,972	6%	3%	12.0	0.8	5%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.